

Bản án số: **61/2022/HS-ST**
Ngày 14 - 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Dương Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. bà **Lê Thanh Nhân**, cán bộ nghỉ hưu.

2. ông **Phạm Quốc Hưng**, giáo viên trường Tiểu học Bình Ngọc

- Thư ký phiên tòa: bà **Đặng Thu Trang**, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông **Vương Hải Nam** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn Th** (tên gọi khác: không), sinh ngày 26 tháng 6 năm 2004 tại: Móng Cái, Quảng Ninh.

Nơi thường trú: thôn x, xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn Ch, sinh năm: 1978 và bà: Đỗ Thị T, sinh năm: 1982; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: ngày 28/9/2021, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái tuyên bố miễn trách nhiệm hình sự đối với Trương Văn Th, về tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời gian 15 tháng. Ngày 15/11/2021, Chủ tịch UBND xã V, thành phố M ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 15 tháng, kể từ ngày 15/11/2021 đến ngày 15/02/2023. Ngày 12/5/2022, Công an thành phố Móng Cái xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đầu thú ngày 17/3/2022, tạm giữ từ ngày 17/3/2022 đến ngày 26/3/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: anh **Vũ Văn C**, sinh năm: 1981; nơi thường trú: khu 2, phường B, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1982; nơi thường trú: thôn Quảng Uyên, xã Minh Châu, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên. Chỗ ở: khu 8, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

2. anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm: 1983; nơi thường trú: khu 2, phường B, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

3. anh **Hoàng Văn Ng**, sinh năm: 1986; nơi thường trú: khu 3, phường B, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

4. anh **Vũ Văn H**, sinh năm: 1985; nơi thường trú: khu 2, phường B, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

5. anh **Trung Thế D**, sinh năm: 1984; nơi thường trú: khu 2, phường B, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

6. anh **Trung Văn M**, sinh năm: 1969; nơi thường trú: khu 2, phường B, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

7. anh **Trương Văn Ch**, sinh năm: 1978; nơi thường trú: thôn Đông, xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thường xuyên chơi điện tử, không có nghề nghiệp và thu nhập nên Trương Văn Th nảy sinh ý đi quanh thành phố Móng Cái, xem ai có tài sản sơ hở thì sẽ trộm cắp để bán lấy tiền chơi điện tử và tiêu xài cá nhân. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/3/2022, Trương Văn Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát (BKS) 14K1-016.30 từ nhà ở thôn Đông, xã V, thành phố M đến khu vực bờ biển thuộc khu 1, phường B, thành phố M, thấy có nhiều bè, mảng đang neo đậu, không có ai trông coi, quản lý nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Thành để xe mô tô trên bờ đê, rồi đi xuống bè của anh Vũ Văn C trộm cắp 01 (một) bình ắc quy nhãn hiệu ENIMAC, loại 200Ah, vỏ nhựa màu đen, rồi sử dụng xe mô tô chở bình ắc quy trộm cắp được đến quán thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị H bán được 550.000 đồng. Số tiền này, Thành chơi điện tử và tiêu xài cá nhân hết. Biết sự việc bị phát hiện nên ngày 15/3/2022, Trương Văn Th đã đến Cơ quan Công an thành phố Móng Cái đầu thú khai báo hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 185/KL-HĐĐGTS ngày 24/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Móng Cái, kết luận: 01 (một) bình ắc quy nhãn hiệu ENIMAC, loại 200Ah, vỏ bằng nhựa màu đen,

nắp màu đen, trên nắp có 06 nút vặn màu đỏ, kích thước (70x30x30)cm, đã qua sử dụng, trị giá: 2.200.000 đồng.

Ngoài ra, vào các ngày 07/3, 08/3, 11/3, 15/3/2022, cũng với thủ đoạn tương tự, tại khu vực bờ biển thuộc phường B, thành phố M, Thành đã trộm cắp 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS trị giá 1.200.000đ của anh Nguyễn Văn N, 01 bình ắc quy nhãn hiệu N80-720A trị giá 1.850.000đ của anh Hoàng Văn Ng, 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS L100 trị giá 1.440.000 đồng của anh Vũ Văn H, 01 biến áp đổi nguồn điện trị giá 400.000 đồng của anh Trung Thế D và 01 bình ắc quy nhãn hiệu GLOBE trị giá 1.260.000 đồng của anh Trung Văn M (bản kết luận định giá tài sản số 166/KL -HĐĐGTS ngày 17/3/2022 và số 185/KL-HĐĐGTS ngày 24/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Móng Cái).

Sau khi trộm cắp số tài sản trên, Thành mang đến quán thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị H bán lấy tiền sử dụng vào việc chơi điện tử và tiêu xài cá nhân hết.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái đã tạm giữ của Trương Văn Th: 01 (một) xe mô tô Honda Wave BKS 14K1-016.30; tạm giữ của chị Nguyễn Thị H: 01 (một) bình ắc quy nhãn hiệu GS L100, loại 12V, 100Ah, vỏ bằng nhựa trắng, nắp màu đen, trên nắp có 06 nút vặn màu đỏ, kích thước (40x17x20)cm, 01 (một) bình ắc quy nhãn hiệu GLOBE N100, loại 12V, 100Ah, vỏ trắng, kích thước (40x17x20)cm, 01 (một) biến áp đổi nguồn điện bằng kim loại, kích thước (15x9x12)cm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trương Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung vụ án.

Bị hại anh Vũ Văn C có lời khai trong quá trình điều tra: thể hiện phù hợp với lời khai của bị cáo về thời gian, địa điểm bị mất tài sản và đặc điểm của tài sản bị trộm cắp là chiếc bình ắc quy nhãn hiệu ENIMAC loại 200Ah; do không thu hồi được tài sản nên anh Cường yêu cầu Thành phải bồi thường số tiền 2.200.000đ. Tuy nhiên, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, anh Cường không yêu cầu Thành phải bồi thường, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho Thành và đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện nội dung như sau:

1. Chị Nguyễn Thị H khai: chị làm nghề thu mua phế liệu trên địa bàn thành phố Móng Cái. Quá trình thu mua phế liệu, trong tháng 3/2022, có 01 nam thanh niên đến quán bán nhiều loại bình ắc quy và biến áp đổi nguồn với giá tiền khác nhau, trong đó, chị mua 01 bình ắc quy ENIMAC 200Ah với giá 550.000 đồng. Khi mua, chị không biết tài sản trên do phạm tội mà có. Chị Hà khai, đã bán cho những người không rõ lai lịch 01 bình ắc quy GS L100, 01 bình ắc quy N80-720A và 01 bình ắc quy ENIMAC 200Ah, còn tài sản khác chị đã giao nộp trong quá trình điều tra. Ngoài ra, chị Hà còn có lời khai phù hợp với các tình

tiết, sự việc như nội dung vụ án. Chị Hà không yêu cầu Thành phải bồi thường cho chị số tiền mà chị mua những tài sản chị đã nộp cho cơ quan điều tra, chị đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt chị.

2. Anh Trương Văn Ch có lời khai: Trương Văn Th là con trai của anh. Bản thân anh làm nghề biển, thường xuyên vắng nhà nên không biết con anh sử dụng xe của anh đi trộm cắp. Anh đề nghị được nhận lại chiếc xe làm phương tiện đi lại của gia đình và không có yêu cầu gì đối với Thành cũng không có ý kiến, khiếu nại gì. Anh đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh.

3. anh Nguyễn Văn N, anh Hoàng Văn Ng, anh Vũ Văn H, anh Trung Thế D, anh Trung Văn M có lời khai về thời gian, không gian, đặc điểm tài sản phù hợp lời khai của bị cáo Trương Văn Th, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án thể hiện: anh Nam bị trộm cắp 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS L100, loại 12V, 100Ah, vỏ bằng nhựa trắng, nắp màu đen, trên nắp có 06 nút vặn màu đỏ, kích thước (40x17x20)cm, trị giá 1.200.000đ; anh Ngọc bị trộm cắp 01 bình ắc quy nhãn hiệu N80-720Ah, vỏ nhựa màu đen, có ghi chữ nước ngoài, nắp màu đen, kích thước (45x16x20)cm, trị giá 1.850.000đ; anh Hải bị trộm cắp GS L100, 12V, 100Ah, vỏ bằng nhựa màu trắng, nắp màu đen, trên nắp có 06 nút vặn màu đỏ, kích thước (40x17x20)cm, trị giá 1.440.000đ; anh Dũng bị trộm cắp (một) biến áp đổi nguồn điện bằng kim loại, kích thước (15x9x12)cm, trị giá 400.000đ; anh Mong bị trộm cắp 01 (một) bình ắc quy nhãn hiệu GLOBE N100, loại 12V, 100Ah, vỏ trắng, kích thước (40x17x20)cm, trị giá 1.260.000đ. Các anh Vũ Văn H, Trung Văn M, Trung Thế D đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo Thành bồi thường. Anh Nam yêu cầu Thành bồi thường 1.200.000 đồng, anh Ngọc yêu cầu Thành bồi thường 1.850.000 đồng. Tuy nhiên, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, các anh đều không yêu cầu Thành phải bồi thường nữa và đề nghị xét xử vắng mặt.

Tại cáo trạng số 62/CT-VKSMC, ngày 21/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố bị cáo Trương Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với bị cáo; sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, trị giá tài sản, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Trương Văn Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi những ngày tạm giữ từ ngày 17/3/2022 đến ngày 26/3/2022.

- Áp dụng: điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Truy thu của bị cáo số tiền

550.000 đồng sung ngân sách nhà nước; trả lại cho anh Trương Văn Ch 01 (một) xe mô tô Honda Wave BKS 14K1-016.30.

*) Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát mà thừa nhận hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục không có ý kiến gì, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Bị cáo Thành phạm tội khi chưa thành niên nên quá trình điều tra có người bào chữa tham gia tố tụng; Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo Thành đủ 18 tuổi, bị cáo đã từ chối người bào chữa, bị cáo có quyền tự bào chữa là đảm bảo quyền của bị cáo.

[2]. Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp các tài liệu về xác định hiện trường, xác định vật chứng, căn cứ vào bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/3/2022 tại khu 1, phường B, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, Trương Văn Th có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) bình ắc quy nhãn hiệu ENIMAC loại 200Ah trị giá 2.200.000đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng) của anh Vũ Văn C.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp bị pháp luật nghiêm cấm, do đó, hành vi trộm cắp tài sản có trị giá 2.200.000đ của bị cáo Trương Văn Th, đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được Nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm, nhưng do lười lao động, nghiện chơi game, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, căn cứ đường lối xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điều 91 BLHS, thì việc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội phải đảm bảo lợi ích tốt nhất cho họ và chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội và Tòa án chỉ áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với người dưới 18 tuổi khi xét thấy các hình phạt và biện pháp giáo dục khác không có tác dụng răn đe, phòng ngừa. Đối với bị cáo, mặc dù ngày 28/9/2021, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái tuyên bố miễn trách nhiệm hình sự đối với Trương Văn Th, về tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời gian 15 tháng. Ngày 15/11/2021, Chủ tịch UBND xã V, thành phố M ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 15 tháng, kể từ ngày 15/11/2021 đến ngày 15/02/2023 nhưng bị cáo vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản” trị giá 2.200.000đ vào ngày 10/3/2022. Đồng thời, vào các ngày 07/3, 08/3, 11/3 bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trị giá dưới 2.000.000đ nên ngày 12/5/2022, Công an thành phố Móng Cái xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai và áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là cần thiết.

[3]. Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong vụ án này bị cáo ra đầu thú, đồng thời quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo còn khai báo quanh co chưa thực sự thành khẩn, ngoài ra, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4]. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trị giá tài sản trộm cắp, nhân thân của bị cáo, xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật Tố tụng hình sự quy định; tại phiên tòa mặc dù bị cáo chưa thực sự thành khẩn nhưng cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội nêu tại cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo Thành về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận, cần thiết phải xử lý bị cáo trong khung hình phạt đã truy tố, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời đáp ứng công tác đấu tranh phòng, chống loại tội phạm xâm phạm sở hữu trên địa bàn thành phố Móng Cái nói riêng và trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về phân trách nhiệm dân sự, vật chứng và xử lý vật chứng:

Về xử lý vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái đã trả anh Vũ Văn H 01 (một) bình ắc quy nhãn hiệu GS L100, anh Trung Văn M 01 (một) bình ắc quy nhãn hiệu GLOBE N100, anh Trung Thế D 01 (một) biến áp đổi nguồn điện.

Đối với 01 (một) xe mô tô Honda Wave BKS 14K1-016.30 đăng ký xe mang tên Trương Văn Ch là tài sản hợp pháp của anh Chính, anh Chính không biết Thành sử dụng xe vào việc phạm tội nên cần thiết trả lại cho anh Chính.

Về trách nhiệm dân sự: các anh Vũ Văn C, anh Nguyễn Văn N, anh Hoàng Văn Ng và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo Trương Văn Th bồi thường, đây là sự tự nguyện của họ, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận.

Các anh Vũ Văn H, Trung Văn M, Trung Thế D đã nhận lại tài sản không có yêu cầu đối với Thành, nên Hội đồng xét xử không xét.

Về đề nghị của Viện kiểm sát truy thu của bị cáo số tiền 550.000đ sung ngân sách nhà nước, Hội đồng xét xử nhận thấy: đây là số tiền bị cáo Thành có được từ việc bán 01 (một) bình ắc quy nhãn hiệu ENIMAC trộm cắp của anh Vũ Văn C cho chị Nguyễn Thị H. Chiếc ắc quy này chị Hà đã bán cho một người đàn ông không rõ lai lịch nên không thu hồi được để trả cho bị hại; bản thân bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trị giá chiếc ắc quy theo định giá là 2.200.000đ. Như vậy, đối chiếu quy định tại khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự thì không thuộc trường hợp là vật, tiền bị người phạm tội chiếm đoạt hoặc sử dụng trái phép, mà là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội do đó, đủ căn cứ để truy thu của bị cáo, nên cần chấp nhận.

[7]. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với chị Nguyễn Thị H mua các bình ắc quy của Thành, nhưng không biết đây là tài sản do Thành phạm tội mà có, nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Trương Văn Th** (không có tên gọi khác).

Phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91;

Điều 101 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Trương Văn Th 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi những ngày tạm giữ từ ngày 17/3/2022 đến ngày 26/3/2022.

***) Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:**

- Áp dụng: điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

+ Trả lại anh Trương Văn Ch: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ-đen-bạc, không gắn biển kiểm soát, xe đã qua sử dụng, nhiều bộ phận bị trầy xước.

Tình trạng vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng số 81/2022/THA, ngày 22/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

+ Truy thu của Trương Văn Th số tiền 550.000đ sung ngân sách Nhà nước.

***) Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Văn Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

***) Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an thành phố Móng Cái;
- Bị cáo; Bị hại; người có QL, NVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án HS+DS;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thu Hà